

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 172/2021/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 01 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 263/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1991; Địa chỉ: thôn P, xã H, huyện H tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Ngô Hùng L1, sinh năm 1982; Địa chỉ: đường C, phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2021

là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Hùng L1, sinh năm 1982 và chị Trần Thị L, sinh năm 1991.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao 01 con chung tên Ngô Ngọc Kim T, sinh ngày 25/02/2017 (hiện đang ở với chị L) cho chị Trần Thị L tiếp tục trực tiếp trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Ngô Hùng L1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị L đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004697 ngày 05/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. T;
- TAND tỉnh P;
- Chi cục THADS T;
- UBND phường T, TP. T, tỉnh Phú Yên
(Số 46, ĐKKH ngày 10/7/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân

